

Bản án số:46/2021/HS-ST

Ngày: 24/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Phúc

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn; Ông Tạ Đăng Kiên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỳ Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh năm 1992. Nơi ĐKNKTT: X, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. BỐ: Hoàng Văn L1. Mẹ: Hà Thị H.Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 6/1/2012, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, Hòa Bình tuyên phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 10.800.000 đồng), ra trại ngày 16/1/2013. Ngày 17/7/2013, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Hà Nội tuyên phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 42.542.000 đồng) ra trại ngày 1/5/2015. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1986; Nơi ĐKNKTT: C, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn N và anh Hoàng Văn L cùng làm xe ôm Grap tại bến xe Mỹ Đình nên quen biết nhau. Ngày 23/10/2020, N và anh L cùng đến quán bi-a tại Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Tại đây, N tham gia chơi bi-a với một số người (không xác định được nhân thân) và bị thua hết tiền nên đã hỏi vay anh L

4.000.000 đồng và đặt lại chiếc điện thoại di động Samsung A51 lắp sim số 0346788992 để làm tin, N hẹn anh L tối cùng ngày sẽ trả tiền và lấy lại điện thoại, anh L đồng ý. Sau khi vay được tiền, N tiếp tục chơi bi-a và thua hết tiền. Đến khoảng 22h30 cùng ngày, N hẹn gặp anh L ở đầu ngõ 36 Miếu Đàm, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội để trả tiền. Trước khi đi, N đem theo một bình xịt hơi cay (N khai nhất được trước đó nhưng chưa giao nộp cơ quan Công an) để trong cốp xe máy Honda Wave BKS K, mục đích đến gặp anh L để xin lại điện thoại và xin trả nợ dần, nếu anh L không trả điện thoại thì dùng bình xịt hơi cay xịt vào anh L để lấy lại điện thoại. N sau đó điều khiển xe đi đến đầu ngõ 36 Miếu Đàm, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, N để xe máy tại đầu ngõ và lấy bình xịt ở trong cốp xe cho vào túi quần và đi vào ngõ để gặp anh L. Tại đây, N gặp anh L và nam thanh niên tên T (chưa rõ nhân thân), N nhờ anh L chở mình đến ngách 32/136 đường Đồng Me, Mễ Trì (do N biết ngách trên vào giờ này thường vắng vẻ không có người đi lại), anh L đồng ý và chở N cùng T đến ngách 32/136 đường Đồng Me trên. Đến nơi, N và anh L đi vào phía trong của ngách nói chuyện còn T đứng đợi phía sau. N bảo anh L đưa điện thoại cho N để N gọi người mang tiền đến trả tiền và chuộc lại điện thoại. Sau khi anh L đưa điện thoại, N xin anh L cho lấy lại điện thoại, trả tiền sau nhưng anh L không đồng ý nên N lấy bình xịt hơi cay trong túi quần ra xịt vào mặt anh L và quay lại xịt vào mặt T nhưng bị trượt, N sau đó cầm theo điện thoại bỏ chạy. Anh L hô “cướp, cướp” thì T cùng người dân đuổi theo bắt giữ được N cùng vật chứng. Trong quá trình bắt giữ, N bị T và một số người dân đánh bị ngất và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 19 – 8 còn anh L đến Cơ quan công an trình báo sự việc. Đến ngày 24/10/2020, N đến Công an phường Mễ Trì đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 vật hình trụ cao khoảng 12cm được cuốn băng dính màu đen bên ngoài; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen gắn sim số điện thoại 0346788992 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: K.

Tại Kết luận định giá tài sản số 523/KLĐGTS ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: *01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen trị giá: 5.800.000 đồng; 01 sim điện thoại số: 0346788992 trị giá 25.000 đồng.*

Ngày 25/12/2020, Cơ quan điều tra đã có quyết định trưng cầu giám định chất lỏng bên trong bình xịt đã thu giữ có chứa hóa chất gì và có phải là công cụ hỗ trợ không?

Tại Kết luận giám định số 9477/C09-P4 ngày 11 tháng 1 năm 2021 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: *Chất lỏng trong 01 bình xịt bằng kim loại có nút bấm màu đỏ gửi giám định có chứa 2-*

Chlorobenzalmalononitrile (CS). CS khi tiếp xúc với con người gây bỏng da, kích ứng niêm mạc, chảy nước mắt, nước mũi; Bình xịt kim loại gửi giám định là bình xịt hơi cay. Bình xịt hơi cay là công cụ hỗ trợ theo Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017.

Tại cơ quan điều tra, anh Hoàng Văn L khai khi vào quán bi-a, L chỉ đứng xem mọi người chơi bi-a. Việc N chơi bi-a và bị thua như thế nào anh L không biết và khai L chỉ biết T làm nghề xe ôm tại lối vào của cổng bến xe Mỹ Đình, không biết T ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát tại khu vực bến xe Mỹ Đình và thông báo truy tìm nhưng không xác định được đối tượng T có đặc điểm như anh L đã khai nên không có cơ sở để làm rõ. Cơ quan điều tra đã rà soát tại quán bi-a, người quản lý quán bi-a cho biết việc N có đến chơi bi-a hay không chị không biết, chị không biết nhân thân từng khách, quán bi-a không tổ chức đánh bi-a được thua bằng tiền hoặc hiện vật nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với thương tích của Hoàng Văn N, ngày 6/11/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của N nhưng N từ chối giám định và không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với xe máy Honda Wave màu xanh BKS: K, qua xác minh xác định là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Tiến V, do khi cho N mượn xe, anh V không biết N sử dụng xe máy trên vào việc cướp tài sản nên ngày 31/12/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả xe máy trên cho chị Trần Thị T, là người được anh V ủy quyền nhận lại xe máy.

Về dân sự: anh Hoàng Văn L yêu cầu N bồi thường 4.000.000 đồng tiền N đã vay.

Quá trình điều tra: Bị cáo Hoàng Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKSNTL ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Trả lại bị cáo Hoàng Văn N 01 điện thoại di động Samsung galaxy A51 màu đen gắn sim 0346788992, không kiểm tra chất lượng máy; tịch thu tiêu huỷ 01 bình hình trụ cao khoảng 12 cm, bán kính đáy 1,25cm màu đen được cuốn băng dính bên ngoài theo Biên bản giao nhận vật chứng số 113 ngày 24/2/2021 giữa Cơ quan CSĐT-Công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam

Từ Liêm. Về dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn N hoàn trả anh Hoàng Văn L 4 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30 phút, ngày 23/10/2020, tại ngách 32/136, Đồng Me, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội, Hoàng Văn N có hành vi sử dụng bình xịt hơi cay (là công cụ hỗ trợ) xịt vào mặt anh Hoàng Văn L để chiếm đoạt lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen là điện thoại N đặt làm tin cho L để vay 4.000.000đ.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Hoàng Văn N là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[7] Về vật chứng: Trả lại bị cáo Hoàng Văn N 01 điện thoại di động Samsung galaxy A51 màu đen gắn sim 0346788992, không kiểm tra chất lượng máy; tịch thu tiêu huỷ 01 bình hình trụ cao khoảng 12 cm, bán kính đáy 1,25cm màu đen được cuốn băng dính bên ngoài theo Biên bản giao nhận vật chứng số

113 ngày 24/2/2021 giữa Cơ quan CSĐT-Công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

[8] Về dân sự: Buộc bị cáo trả cho anh L 4 triệu đồng.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2020.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Hoàng Văn N 01 điện thoại di động Samsung galaxy A51 màu đen gắn sim 0346788992, không kiểm tra chất lượng máy; tịch thu tiêu hủy 01 bình hình trụ cao khoảng 12 cm, bán kính đáy 1,25cm màu đen được cuốn băng dính bên ngoài theo Biên bản giao nhận vật chứng số 113 ngày 24/2/2021 giữa Cơ quan CSĐT-Công an quận Nam Từ Liêm với Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Về dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Văn N trả cho anh Hoàng Văn L 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể

từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn N có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

Nơi nhân:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc